

## **Bài 1: HAI ĐỨA TRẺ - Thạch Lam**

### **I. Tác giả, tác phẩm:**

Nắm một số nét chính về tác giả **Thạch Lam** và truyện ngắn *Hai đứa trẻ*

### **II. Văn bản**

#### **1. Bức tranh phố huyện**

##### ***a. Phố huyện lúc chiều buông:***

- + Cảnh chiều tàn, chợ tàn, những kiếp người tàn tạ.
- + Gọi trong Liên nỗi buồn man mác và niềm trắc ẩn, cảm thương cho những đứa trẻ tội nghiệp.

##### ***b. Phố huyện lúc đêm xuống:***

- + Khung cảnh thiên nhiên và con người: Ngập chìm trong đêm tối; ánh sáng chỉ còn là khe, chấm, hột, quãng...
- + Nhịp sống của người dân lập đi lập lại đơn điệu, buồn tẻ, động tác quen thuộc, những suy nghĩ, mong đợi như mọi ngày. Họ mong đợi một cái gì tươi sáng cho sự sống nghèo khổ hàng ngày.
- + Tâm trạng của Liên: Nhớ lại những ngày tháng tươi đẹp ở Hà Nội, buồn bã, yên lặng dõi theo những cảnh đời nhọc nhằn, những kiếp người tàn tạ; cảm nhận sâu sắc về cuộc sống tù đọng trong bóng tối.

##### ***c. Phố huyện về khuya lúc chuyển tàu đêm đi qua:***

- \* Hai đứa trẻ cố thức khuya mặc dù buồn ngủ riu cả mắt; An trước khi ngủ dặn chị gọi dậy khi tàu đến; sự chờ đợi khắc khoải một hoạt động cuối cùng của một ngày không phải để bán hàng; hai chị em cố thức chỉ để được sống lại trong giây lát những tháng ngày đẹp đẽ đã qua – một thời chốn đô thành với quà xanh đỏ, đi chơi... vì thế chờ tàu như một nhu cầu tất yếu một khát khao mong đợi hăng đêm của hai chị em Liên và An.
- \* Khi tiếng máy rầm rộ; tiếng còi vang lên; tiếng rít của bánh tàu; khi nhìn sang từ những toa tàu rực lên chiếu xuống làm sáng trung và khuấy động phố huyện; Liên gọi An dậy và hai chị em nhìn chăm chú thấy loáng thoáng toa hạng nhất sang trọng, người lơ nhố trên từng toa; đồng và kèn sáng lấp lánh; các cửa kính... sự nhộn nhịp, tấp nập đã phá tan không khí tĩnh lặng, buồn tẻ; hai chị em sống lại những tháng năm xưa; tâm trạng sung sướng.
- \* Trong chốc lát tàu rời ga xếp nhỏ: Hai chị em nhìn theo còn chấm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng xa xa mờ rồi khuất dần, mất hết; như nuối tiếc phút giây sung sướng sống lại quá khứ đẹp đẽ không được nhiều.
- + Ý nghĩa chuyển tàu đêm: là biểu tượng của một thế giới thật đáng sống với sự giàu sang và rực rỡ ánh sáng. Nó đối lập với cuộc sống mòn mỏi, nghèo nàn, tối tăm và quẩn quanh của người dân phố huyện. Qua tâm trạng của chị em Liên, tác giả như muốn lay tỉnh những con người đang buồn chán, sống quẩn quanh, lam lũ và hướng họ đến một tương lai tốt đẹp hơn.

#### **2. Tâm trạng chị em Liên**

##### ***a. Giới thiệu:***

- \* Hai chị em Liên một thời sống ở Hà Nội với cuộc sống tốt đẹp, có nhiều kỉ niệm gắn bó.
- \* Hiện tại sống ở một phố huyện nghèo trông coi cửa hàng tạp hóa nhỏ xíu bán cả ngày chẳng đủ tiền mua rau.
- + Liên trông coi cửa hàng, đeo dây xà tích, tính toán, chăm sóc em: cô gái lớn, đảm đang, già trước tuổi.
- + An: muốn chơi với trẻ con nhưng không dám; nghe lời và yêu quý chị.

##### ***b. Khi chiều buông:***

\* Liên ngồi lặng yên, đôi mắt chị bóng tối ngập dần cái buổi chiều quê thấm vào tâm hồn chị và chị cảm thấy: Lòng buồn man mác nhưng không biết vì sao; Hai chị em gượng nhẹ ngồi yên nhìn ra phố và cảm nhận được một mùi âm ẩm bốc lên - mùi riêng của đất, của quê hương này.

\* Chi tiết chọn lọc, hình ảnh từ ngữ tiêu biểu nhà văn miêu tả nét tâm trạng: một nỗi buồn man mác; những rung động nhỏ nhẹ, mơ hồ để cảm nhận được mùi vị riêng của đất

**c. Lúc đêm xuống – khuya về:** Nhớ những tháng ngày tươi đẹp ở Hà Nội; buồn bã, yên lặng dõi theo những cảnh đời nhọc nhằn, những kiếp người tàn tạ; cảm nhận sâu sắc về cuộc sống tù đọng trong bóng tối của họ.

+ Hai chị em nhìn những con người sống nơi phố huyện như mấy đứa trẻ con nhặt nhạnh những gì còn sót lại của phiên chợ nghèo vừa tan. Thương chúng nhưng bất lực bởi chị em Liên cũng nghèo như chúng.

+ Những con người tàn tạ sớm hôm, lam lũ vất vả như mẹ con chị Tí; gánh phở bác Siêu; gia đình bác Xẩm ... buồn bán ế ẩm? động lòng thương, chia sẻ với những con người đó.

Tâm hồn thơ ngây của chị em liên rung động trước cuộc sống tẻ nhạt, nghèo túng ... một tâm hồn nhạy cảm, đa cảm và nhân hậu.

#### **d. Chờ đợi chuyến tàu qua ga xép nhỏ:**

\* Hai đứa trẻ cố thức khuya mặc dù buồn ngủ riu cả mắt; An trước khi ngủ dặn chị gọi dậy khi tàu đến; sự chờ đợi khắc khoải một hoạt động cuối cùng của một ngày không phải để bán hàng; hai chị em cố thức chỉ để được sống lại trong giây lát những tháng ngày đẹp đã qua – một thời chôn đờ thành với quả xanh đỏ, đi chơi... vì thế chờ tàu như một nhu cầu tất yếu một khát khao mong đợi hàng đêm của hai chị em.

\* Khi tiếng may rầm rộ; tiếng còi vang lên; tiếng rít của bánh tu; khi nhìn sang từ những toa tàu rực lên chiếu xuống làm sáng trưng và khuấy động phố huyện; Liên gọi An dậy và hai chị em nhìn chăm chú thấy loáng thoáng toa hạng nhất sang trọng, người lớn nhỏ trên từng toa; đồng và kèn sáng lấp lánh; các cửa kính ... sự nhộn nhịp, tấp nập đã phá tan không khí tĩnh lặng, buồn tẻ; hai chị em sống lại những tháng năm xưa; tâm trạng sung sướng.

\* Trong chốc lát tàu rời ga xép nhỏ: Hai chị em nhìn theo còn chầm nhỏ của chiếc đèn xanh treo trên toa sau cùng xa xa mờ rồi khuất dần, mắt hút như nuốt tiếc phút giây sung sướng sống lại quá khứ đẹp để không được nhiều.

=> Chị em Liên khắc khoải chờ đợi chuyến tàu đêm qua ga xép nhỏ để được sống lại trong giây phút những tháng ngày đẹp đã qua; hân hoan hạnh phúc khi tàu đến; nuốt tiếc, băng khuâng lúc tàu đi qua. Con tàu mang theo mơ ước về một thế giới khác sáng sủa hơn và đánh thức trong Liên những hồi ức lung linh về Hà Nội xa xăm.

**3. Nghệ thuật:** Cốt truyện đơn giản, nổi bật là những dòng tâm trạng chảy trôi, những cảm xúc, cảm giác mong manh mơ hồ trong tâm hồn nhân vật; bút pháp tương phản, đối lập; miêu tả sinh động những biến đổi tinh tế của cảnh vật và tâm trạng con người; ngôn ngữ, hình ảnh giàu ý nghĩa tượng trưng; giọng điệu thủ thỉ thấm đượm chất thơ, chất trữ tình sâu lắng.

**4. Ý nghĩa văn bản:** Thể hiện niềm cảm thương chân thành của Thạch Lam đối với những kiếp sống nghèo khổ, chìm khuất trong mọi mòn, tối tăm, quẩn quanh nơi phố huyện trước Cách mạng và sự trân trọng với những ước mong nhỏ bé, bình dị mà tha thiết của họ.

### **Bài 2: CHỮ NGƯỜI TỬ TÙ - Nguyễn Tuân**

**I. Tác giả, tác phẩm:** Nắm một số nét chính về tác giả **Nguyễn Tuân** và truyện ngắn *Chữ người tử tù*

#### **II. Văn bản**

##### **1. Nhân vật Huân Cao**

a. Thủ lĩnh của nhân dân chống triều đình, bị kết án chém đầu, được giải tới nhà lao, người tử tù chờ ra pháp trường.

b. Những nét đẹp cao quý:

\* Mang cốt cách của một nghệ sĩ tài hoa:

+ Có tài viết chữ đẹp, vuông, nhanh, nét chữ nét người - nhân cách con người- tài văn.

+ Không khuất phục, khát khao tự do, đa tài.

\* Có khí phách dũng khí, hiên ngang, bất khuất của một trang anh hùng nghĩa liệt:

+ Hành động dũng công, ung dung, tự tại, bình thản, coi thường lính canh.

+ Nhận rượu thịt bình thường, ngạo nghễ.

“Chết chém chẳng sợ, nhà ngươi đừng đặt chân ...”Ồ bất khuất, tự tại.

+ Cho chữ : điềm nhiên, ung dung Ồ anh hùngỒ ý thức phản kháng chế độ thực dân, phong kiến thối nát.

\* Sáng ngời vẻ đẹp trong sáng của một người có thiên lương; một nhân cách cao đẹp:

+ Chữ thì quý thật - ý thức tài năng.

+ Không vì vàng bạc mà cho chữ ,coi thường phú quý, vật chất.

+ Sợ phụ một tấm lòng trong thiên hạ, nâng niu, trân trọng nhân cách con người.

+ Cho chữ + lời khuyên = tâm + tài.

c. Qua hình tượng nhân vật Huân Cao, Nguyễn Tuân muốn khẳng định cái đẹp là bất diệt, cái tài và cái tâm, cái đẹp và cái thiện không thể tách rời; thể hiện sự trân trọng giá trị tinh thần của dân tộc.

## **2. Nhân vật quản ngục**

a. Cảnh ngộ: sống trong nhà tù – cai ngục: tội ác và những thứ xấu xa.

b. Phẩm chất: Thanh âm trong trẻo ...

\* Khi nghe Huân Cao bị giải đến: cho quét dọn buồng giam, trần trọc, tư lự mừng, lo chọn nhảm nghề' day dứt.

\* Tiếp nhận tù nhân (tình huống kịch tính ): nhìn bằng cặp mắt hiền lành, dâng rượu thịt, vâng lời ... có được chữ Huân Cao quý trọng cái tài, cái đẹp thiên lương thức tỉnh.

\* Khi tiếp nhận công văn: tái nhợt, sợ hãi , khổ tâm vì không xin được chữ.

Khắc họa tâm lí: đấu tranh với chính mình, thực tại khát khao vươn lên ; Có nhân cách, có lương tâm, thiên lương trong sáng.

Một con người có sở thích cao quý, biết say mê và quý trọng cái đẹp, biết cảm phục tài năng, nhân cách và biết nhớn lên tài.

c. Qua nhân vật viên quản ngục, nhà văn muốn nói: trong mỗi con người đều ẩn chứa cái đẹp, cái tài. Cái đẹp chân chính trong bất cứ hoàn cảnh nào vẫn giữ được “ *phẩm chất*”, “ *nhân cách*”.

## **3. Cảnh cho chữ:một cảnh tượng xưa nay chưa từng có. Ở đó cái thiện, cái đẹp và nhân cách cao cả của con người đã chiến thắng, tỏa sáng.**

a. Thông thường cảnh cho chữ diễn ra giữa thanh thiên bạch nhật...

b. Trong truyện ngắn cảnh cho chữ diễn ra:

\* Trong khung cảnh.

+ Thời gian: đêm, vắng vắng tiếng mõ

+ Không gian: buồng tối, chật hẹp, ẩm ướt, mạng nhện nhói tỏa - bản thủ, tầm thường >< lụa bạch, mực thơm - cao đẹp, trong sáng

+ Con người:

Người tù cổ đeo gông , chân vướng xiềng, mất tự do nhưng đang ung dung đậm tô nét chữ ( sáng tạo cái đẹp ).

Quản ngục, thầy thơ lại giai cấp thống trị tự do khúm núm, run run tiếp nhận trân trọng cái đẹp. Cái đẹp hóa giải cái ác, đánh thức thiên lương.

\* Lời khuyên.

+ Thái độ Huân Cao: mềm mỏng, chân thành, trân trọng tấm lòng “biệt nhỡn liên tài”, khuyên giữ tâm... tư tưởng thâm mỹ về cái đẹp, tài.

+ Thái độ Quản ngục, thơ lại: chấp tay vái, nước mắt, xin bái lĩnh

**4. Nghệ thuật:** Tạo dựng tình huống truyện độc đáo, đặc sắc; sử dụng thành công nghệ thuật tương phản, đối lập; xây dựng nhân vật; ngôn ngữ gọt cạo, giàu hình ảnh, có tính tạo hình, vừa cổ kính vừa hiện đại.

**5. Ý nghĩa văn bản:** Tác phẩm khẳng định và tôn vinh sự chiến thắng của ánh sáng, cái đẹp, cái thiện và nhân cách cao cả của con người; đồng thời bộc lộ lòng yêu nước thầm kín của nhà văn.

### **Bài 3: CHÍ PHÈO - Nam Cao**

**I. Tác giả, tác phẩm:** Nắm một số nét chính về tác giả **Nam Cao** và truyện ngắn **Chí Phèo**

#### **II. Văn bản**

##### **1. Hình tượng nhân vật Chí Phèo:**

\* Lai lịch:

- Từ nhỏ: Một người đi thả ống lươn nhặt được Chí Phèo “trần truồng và xám ngắt trong một váy đụp để bên cái lò gạch bỏ không”, sau đó chuyển tay cho người lang nuôi.

à Số phận bất hạnh.

- Lớn lên làm canh điền cho Bá Kiến.

- Có ước mơ đẹp, bình dị: “có gia đình nhỏ, chồng cuốc mướn cày thuê, vợ dệt vải...”

- Bị bà ba gọi lên *xoa bóp* ... Chí thấy nhục.

-> Chí vốn là người nông dân hiền lành, lương thiện có ý thức về nhân phẩm.

\* Sự tha hóa của Chí: Bá Kiến ghen đã đẩy Chí Phèo đi ở tù. Sau 7, 8 năm đi ở tù về Chí hoàn toàn thay đổi:

- Nhân hình: Cái đầu thì cạo trọc lốc, răng cạo trắng hớn, mắt thì đen mà rất cong cong, hai mắt gườm gườm, mặc quần nái đen với cái áo tây vàng, ngực phanh đầy những nét chạm trổ ...

-> Hình dạng thay đổi dữ tợn, gớm ghiếc như tên lưu manh.

- Nhân tính:

+ Mở miệng ra là chửi.

+ Chí triền miên trong cơn say, mất hết ý thức về thời gian.

+ Hắn chỉ biết rạch mặt ăn vạ.

-> Khao khát được giao tiếp với mọi người, với xã hội.

=> Thay đổi cả về nhân hình lẫn nhân tính: biến thành thằng lưu manh, “con quỷ dữ của làng Vũ Đại”.

\* Cuộc gặp gỡ với Thị Nở:

+ Tình yêu thương chăm sóc chân thành của thị đã đánh thức tình người trong Chí...

- Lòng mơ hồ buồn.

- Lần đầu tiên cảm nhận những âm thanh của cuộc sống: tiếng chim hót, tiếng cười nói của người đi chợ, tiếng mái chèo đuổi cá.

- Hắn nhớ rằng mình đã có ước mơ bình dị.

+ Thấy mình già mà vẫn còn cô độc.

+ Hắn thèm lương thiện, thèm làm hòa với mọi người.

-> Cuộc gặp gỡ khơi dậy một quá khứ xa xôi với ước mơ bình dị. Chí nhìn lại cuộc đời mình và cảm nhận được sự tồn tại của mình ở trên đời.

\* Khi nhận bát cháo hành trên tay thị Nở.

+ Chí thấy mắt mình ươn ướt

+ Cảm nhận vị ngon của cháo hành.

-> Lòng yêu thương và tình người đã khơi dậy bản chất lương thiện của Chí. Chí hoàn toàn thức tỉnh bởi hân tin:

- Thị Nở sẽ mở đường cho hắn.

- Thị Nở là cầu nối cho hắn với mọi người

=> Chiều sâu tâm lòng nhân đạo của Nam Cao.

\* Bị kịch bị cự tuyệt làm người của Chí Phèo:

- Muốn trở thành người lương thiện, muốn làm hòa với nhiều người, bị thị Nở từ chối...

- Bà cô Thị Nở không đồng ý, Chí Chí tìm đến Bá Kiến trả thù “tao muốn làm người lương thiện .....biết không?”

- Chí rơi vào bị kịch bị cự tuyệt quyền làm người, bị dồn đến đường cùng...

- Trong cơn phẫn uất, tuyệt vọng, chí giết bá Kiến rồi tự sát...

Cái chết của Chí cho thấy niềm khao khát cháy bỏng được sống lương thiện của Chí và có sức tố cáo mãnh liệt xã hội thuộc địa phong kiến; Chí Phèo sinh ra là người nhưng không được làm người – quan niệm hiện thực sâu sắc của Nam Cao.

## **2. Giá trị của tác phẩm:**

\* Giá trị hiện thực: Phản ánh tình trạng một bộ phận nông dân bị tha hóa, mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ, giữa các thế lực ác bá ở địa phương.

\* Giá trị nhân đạo:

+ Cảm thương sâu sắc trước cảnh người nông dân cổ cùng bị lãng nhục.

+ Phát hiện và miêu tả phẩm chất tốt đẹp của người nông dân ngay khi tưởng như họ bị biến thành thú dữ.

+ Niềm tin vào bản chất lương thiện của con người.

**3. Nghệ thuật:** Xây dựng nhân vật điển hình vừa có ý nghĩa tiêu biểu vừa sống động, có cá tính độc đáo và nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sắc sảo; kết cấu truyện mới mẻ, tưởng như tự do nhưng lại rất chặt chẽ, lô gích; cốt truyện và các tình tiết hấp dẫn, biến hóa giàu kịch tính; ngôn ngữ sống động vừa điêu luyện lại gần gũi tự nhiên; giọng điệu đan xen biến hóa, trần thuật linh hoạt.

**4. Ý nghĩa văn bản:** Chí Phèo tố cáo mạnh mẽ thuộc địa phong kiến tàn bạo đã cướp đi cả nhân hình và nhân tính của người nông dân lương thiện đồng thời nhà văn phát hiện và khẳng định bản chất tốt đẹp của con người ngay cả khi tưởng như họ đã bị biến thành quỷ dữ.